TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày: 09 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- A phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Hồng Sơn.

Ông Phạm Thanh Diễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Ánh là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Văn hóa xã Sơn Phú, Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh S, sinh năm: 1994 tại Bến Tre.
Tên gọi khác: Không.
Nơi cư trú: Ấp X, xã P, thành phố Z, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Một và bà Nguyễn Thị Ngọc Huệ; Vợ Lê Phương Thảo; Có 01 người con sinh năm 2017. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2018, tại ngoại (Có mặt).

** Bị hại:*

- Dương Minh Q, sinh năm: 1993. Nơi công tác: Đội Cảnh sát giao thông – trật tự cơ động Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Võ Minh T, sinh năm: 1991. Nơi công tác: Đội Cảnh sát giao thông – trật tự cơ động Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Nguyễn Văn S, sinh năm: 1976. Nơi công tác: Công an xã LP, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

- Lê Văn C, sinh năm: 1985. Nơi công tác: Công an xã LP, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

** Người làm chứng:*

Nguyễn Minh A. Sinh năm: 1995. Nơi cư trú: ấp L, xã PL, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Có mặt).

Nguyễn Kim B. Sinh năm: 1983. Nơi cư trú: ấp L, xã SP, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện theo Kế hoạch số 33/KH-CAH-CSGT ngày 26/6/2018 của Công an huyện Giồng Trôm về việc tuần tra đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an ninh trật tự và phòng, chống các loại tội phạm. Vào lúc 19 giờ 05 phút, ngày 01/7/2018, trên Quốc lộ 57C khu vực thuộc ấp Long Thuận, xã S Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, tổ tuần tra do Võ Minh T – trung úy thuộc đội Cảnh sát giao thông, trật tự cơ động Công an huyện Giồng Trôm làm tổ trưởng, các A viên gồm: Dương Minh Q – thiếu úy thuộc đội Cảnh sát giao thông, trật tự cơ động Công an huyện Giồng Trôm, Lê Văn C và Nguyễn Văn E là công an viên xã Lương Phú, huyện Giồng Trôm, phát hiện và ra tín hiệu dừng xe mô tô biển số 71B1-658.74 do Nguyễn Minh S điều khiển theo hướng từ thành phố Bến Tre đi Ba Tri có dấu hiệu rượu, bia khi tham gia giao thông. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của S là 0,639mg/1 lít khí thở vượt mức quy định nên lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính, tạm giữ xe mô tô và giấy phép lái xe của S, đồng thời trưng dụng xe mô tô ba bánh đến chở xe mô tô của S về Cơ quan tạm giữ. S không đồng ý ký tên vào biên bản, liên tục dùng lời lẻ thô tục xúc phạm đến lực lượng đang làm nhiệm vụ, cương quyết đòi lại giấy phép lái xe và không cho lực lượng chở xe của S bằng xe mô tô ba bánh. Lực lượng làm nhiệm vụ động viên, giải thích nhưng S vẫn không chấp hành. S cởi áo, đứng đối diện dùng vai trái hất vào vùng ngực của Dương Minh Q, liền sau đó S dùng nắm đấm bàn tay phải đánh trúng vào vùng ngực trái của Q. Bị S đánh, Q lùi về phía sau. S tiếp tục dùng lời lẽ thô tục xúc phạm lực lượng làm nhiệm vụ. Võ Minh T báo Công an xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm đến tiếp nhận sự việc và hỗ trợ tổ tuần tra đưa xe mô tô của S về trụ sở quản lý.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 204-718/TgT ngày 20/7/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bến Tre kết luận về thương tích của Dương Minh Q như sau: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 00%.

Dương Minh Q giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 USB, dung lượng 04GB, bên trong có lưu trữ 01 đoạn clip có thời lượng 21 phút 37 giây, ghi lại hành động chống người thi hành công vụ của Nguyễn Minh S. Tạm giữ 01 xe mô tô biển số 71B1-658.74, 01 giấy phép lái xe hạng A1. Sau thời gian tạm giữ, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 71B1-658.74 cho Nguyễn Minh S; bàn giao 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Minh S cho Đội Cảnh sát giao thông xử lý theo thủ tục xử phạt vi phạm hành Cnh.

Bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS-HS, ngày 06/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm truy tố Nguyễn Minh S về tội "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội: "Chống người thi hành công vụ"

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S từ 06 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng cho đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong giai đoạn điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Minh S thừa nhận vào khoảng 19 giờ ngày 01/7/2018 bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B1-658.74 lưu thông trên tuyến Quốc lộ 57C theo hướng từ A phố Bến Tre đi Ba Tri, khi đến khu vực thuộc ấp Long Thuận, xã Sơn Phú, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre thì bị tổ tuần tra giao thông phát hiện và ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn do có dấu hiệu sử dụng rượu, bia khi tham gia giao thông. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của bị cáo là 0,639mg/1 lít khí thở vượt mức quy định. Bị cáo S thừa nhận không đồng ý ký tên vào phiếu đo nồng độ cồn, không đồng ý ký tên vào biên bản vi phạm hành chính và không cho lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành đưa phương tiện bị tạm giữ đi mà có lời lẽ xúc phạm và có hành vi dùng vũ lực tấn công thiếu úy Dương Minh Q nhằm mục đích cản trở người thi hành công vụ, tuy hành vi dùng vũ lực của bị cáo là không quyết liệt và chấm đứt ngay tức thời. Nhưng hành vi trên của bị cáo Nguyễn Minh S đã cấu A tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm giữ nguyên quan điểm truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

[3] Tuy Tổ tuần tra của Đội cảnh sát giao thông – trật tự cơ động Công an huyện Giồng Trôm làm nhiệm vụ ngày 01/7/2018 trên tuyến Quốc lộ 57C đoạn Sơn Phú - Hưng Nhượng; HL11 là không đúng thẩm quyền. Nhưng Công việc này tổ tuần tra chấp hành theo sự chỉ đạo của Ban chỉ huy Công an huyện Giồng Trôm theo kế hoạch công tác tuần tra ký ngày 26/6/2018. Công an huyện Giồng Trôm được tạm thời tiếp tục bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông theo sự phân công của Giám đốc công an tỉnh Bến Tre. Do đó, Tổ tuần tra kiểm soát

trật tự an toàn giao thông làm nhiệm vụ vào ngày 01/7/2018 là thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ được giao.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực trật tự công cộng mà trực tiếp là những người đang thực thi nhiệm vụ, chức trách theo quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý để răng đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định tội, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh S thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo có con nhỏ và là lao động chính trong gia đình. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Qua cân nhắc các vấn đề nói trên, đối với bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cảm hóa, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cho đến phiên tòa hôm nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã trả lại xe mô tô biển số 71B1-658.74 cho Nguyễn Minh S trong giai đoạn điều tra; Riêng giấy phép lái xe hạng A1 của bị cáo S đã chuyển cho Đội Cảnh sát giao thông xử lý theo thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đúng theo quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh S phạm tội: “Chống người thi hành công vụ”.

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt: Nguyễn Minh S 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 09/10/2018.

[2] Giao bị cáo Nguyễn Minh S cho Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố Z, tỉnh Bến Tre kết hợp cùng với gia đình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Phạm Minh Tâm

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- CA huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.